

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2024

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CMH VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam;
- Căn cứ sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng 25/03/2024 được lập bởi Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

QUY ĐỊNH:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định điều kiện, thể thức tiến hành, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“**Đại hội**”) của Công ty cổ phần Tập đoàn CMH Việt Nam (“**Công ty**”).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người đại diện được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội

3.1 Điều kiện tham dự

Là cổ đông có tên trong danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền bỏ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 25/03/2024 hoặc là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách này tham dự Đại hội.

3.2 Quyền của cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

3.2.1 Được trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản theo mẫu của Công ty cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người đại diện theo

- ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- 3.2.2 Ban tổ chức Đại hội đã thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình họp Đại hội. Cổ đông/nhóm cổ đông có đủ điều kiện được quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- 3.2.3 Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình phiên họp đã thông qua. Những vấn đề đã được phát biểu và giải đáp thì không phát biểu lại tránh trùng lặp. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.
- 3.2.4 Để đảm bảo thời gian và hiệu quả cho Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền muốn phát biểu phải đăng ký nội dung dự định phát biểu vào phiếu câu hỏi, chuyển đến Ban Thư ký Đại hội.
- 3.2.5 Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một phiếu biểu quyết.
- 3.2.6 Các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm để đề cử và dồn phiếu bầu cho người do họ đề cử. Số lượng ứng cử viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào số lượng ứng cử viên do Đại hội quyết định và tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm.
- 3.2.7 Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi tới tham dự Đại hội được nhận một Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc số cổ phần mà cổ đông đó được đại diện theo ủy quyền (nếu có).
- 3.2.8 Tại Đại hội, các cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông tham dự Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu. Việc bầu thành viên HĐQT sẽ thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu kín và áp dụng phương pháp bầu dồn phiếu.
- 3.2.9 Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết đối với các nội dung chưa biểu quyết còn lại theo chương trình của Đại hội. Trong trường hợp này, Chủ tọa Đại hội không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã được Đại hội biểu quyết trước khi cổ đông này đến không bị ảnh hưởng.
- 3.3 Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội**
- 3.3.1 Cổ đông dự họp phải mang theo các giấy tờ sau:
- Đối với cổ đông là cá nhân:

- + Chứng minh nhân dân (CMND)/Thẻ căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), người được ủy quyền phải mang theo:

- + Chứng minh nhân dân (CMND)/Thẻ căn cước công dân (CCCD) hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng; và
- + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

- Đối với cổ đông là tổ chức:

- + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
- + CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức đã ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội, người được ủy quyền tham dự xuất trình thêm

- + CMND/CCCD hoặc Hộ chiếu (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;
- + Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (bản sao có chứng thực hợp lệ); và
- + Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu và có dấu của Công ty.

3.3.2 Xuất trình đầy đủ các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

3.3.3 Trong thời gian tiến hành Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự, không gây mất trật tự.

3.3.4 Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

3.3.5 Nghiêm cấm cổ đông thực hiện các hành vi vi phạm quy định về an ninh, trật tự làm ảnh hưởng đến việc tổ chức Đại hội bao gồm nhưng không giới hạn ở các hành vi sau:

- Mặc các trang phục, sử dụng các vật dụng, các nhận diện và/hoặc có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tổ chức;
- Gây mất trật tự trong khu vực tổ chức Đại hội, hoặc trong trụ sở của Công ty;
- Gây rối hoặc cản trở hoạt động bình thường của Đại hội;
- Lôi kéo hoặc kích động người khác gây rối, làm mất trật tự hoặc cản trở hoạt động bình thường của Đại hội;
- Cố tình phát biểu ý kiến, trao đổi khi chưa được sự chấp thuận của Chủ tọa;
- Nói chuyện riêng với các cổ đông khác trong quá trình diễn ra Đại hội;
- Các hành vi khác làm ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến việc tổ chức Đại hội.

Điều 4. Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa cuộc họp

4.1 Giới thiệu và thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa cuộc họp

4.1.1 Chủ tịch Hội đồng Quản trị (HĐQT) làm Chủ tọa cuộc họp hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp và được Đại hội thông qua.

4.1.2 Nhân sự Đoàn Chủ tịch có thể là thành viên HĐQT hoặc nhân sự khác được Đại hội biểu quyết thông qua.

4.2 Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

4.2.1 Quyết định của Chủ tọa cuộc họp về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội có tính hiệu lực cao nhất.

4.2.2 Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số lượng người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và Chủ tọa được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả những người tham dự họp;
- + Có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- + Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

4.2.3 Chủ tọa cuộc họp có nghĩa vụ tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự đúng theo chương trình đã được thông qua hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4.2.4 Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

4.2.5 Chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông, những người dự họp khác khi có phát biểu dài dòng, không đúng trọng tâm hoặc quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

4.2.6 Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

5.1. Ban Thư ký Đại hội được Chủ tọa đề cử, gồm 01 Thư ký và 01 thành viên giúp việc.

5.2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội.

5.3. Ghi chép đầy đủ, trung thực mọi diễn biến của Đại hội vào Biên bản Đại hội.

5.4. Đọc Biên bản Đại hội và Nghị quyết của Đại hội trước khi bế mạc Đại hội

5.5. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông và chuyển cho Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

6.1 Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chỉ định.

6.2 Ban Kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội, phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử (nếu có) và các tài liệu liên quan đến Đại hội, báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

6.3 Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu khác của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 7.1 Chủ tọa Đại hội giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội và được thông qua với tỷ lệ đa số quá bán. Thành viên trong Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử viên của HĐQT.
- 7.2 Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Hướng dẫn cổ đông thực hiện bầu thành viên HĐQT theo quy định.
 - Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội.
 - Tổng hợp số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung; số phiếu bầu cử tương ứng với từng ứng viên.
 - Kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.
 - Thu lại Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi kết thúc Đại hội.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty được lập vào ngày chốt Danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 9. Cách thức tiến hành Đại hội

- 9.1 Đại hội tiến hành thông qua chương trình Đại hội.
- 9.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội đã được thông qua.
- 9.3 Các quyết định của Đại hội về các vấn đề sau đây được coi là thông qua hợp lệ khi có từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành:
- + Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - + Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - + Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - + Quyết định đầu tư và mua bán tài sản Công ty có giá trị từ 3 lần tài sản của Công ty được ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - + Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty;
 - + Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - + Các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định.
- 9.4 Quyết định của Đại hội về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 10. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ

- 10.1 Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
- 10.2 Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ phải được Thư ký Đại hội lưu giữ theo quy định.

Chương IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 11. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

- 11.1. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 11.2. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là họp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Điều khoản thi hành

- 12.1 Quy chế này gồm 5 Chương 12 Điều, được công khai trước khi tiến hành Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 12.2 Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa cuộc họp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.

Nơi nhận:

- HNX, SSC;
- ĐHĐCĐ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Phúc